TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2023/HS-PT
Ngày: 17-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Khắc Thịnh
Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Võ Trinh
Ông Đinh Chí Tâm

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Trương Tấn Hào - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Giang Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 19/2023/TLPT-HS ngày 01 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Thị K. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 69/2022/HS-ST ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện H.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Nguyễn Thị K, sinh năm 1964, nơi sinh: Đồng Tháp; Nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: không biết chữ. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H (chết) và bà Phạm Thị C (chết); Có chồng và 03 con; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPHC ngày 13 tháng 01 năm 2021, Công an xã P, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc trái phép bằng các hình thức khác mà được thua bằng tiền", chưa nộp phạt); Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/9/2022. Hiện bị cáo đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 25 phút, ngày 28/7/2022, Công an xã P nhận được tin báo của người dân tại quán cà phê của chị Nguyễn Thị Phượng N ngụ ấp P, xã P, huyện H, tỉnh Đồng Tháp có tụ điểm đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền với hình thức đánh bài 6 lá lựa nên Công an xã P tiến hành kiểm tra phát hiện các đối tượng có mặt gồm:

Nguyễn Thị K, Đặng Văn M, Đỗ Văn Út E, Đỗ Thị N1, Phan Thị E1, Võ Thị Thanh T và Võ Thị M1 cùng tang vật thu giữ gồm: 52 (năm mươi hai) lá bài, Tiền Việt Nam 130.000 đồng, Công an xã lập biên bản và mời các đối tượng về trụ sở làm việc.

Qua xác minh, được biết ngày 13/01/2021, Nguyễn Thị K đã bị Công an xã P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc (hình thức đánh bài 6 lá lựa), số tiền 1.500.000 đồng, chưa nộp phạt. Xét thấy, có dấu hiệu tội phạm nên Công an xã P đã chuyển hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, bị cáo Kiều thừa nhận hành vi phạm tội, vào ngày 28/7/2022, có chơi bài 6 lá lựa với vai trò làm cái, có 6 tụ bài, mỗi tụ đặt cá cược từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng, vừa chia bài thì Công an đến bắt quả tang nên chưa có kết quả thắng thua.

Vật chứng thu giữ: tiền Việt Nam 740.000 đồng, trong đó: thu tại chiếu bạc 130.000 đồng, Đỗ Thị N1 nộp 100.000 đồng, Võ Thị Thanh T nộp 50.000 đồng, Phan Thị E1 nộp 30.000 đồng, Đặng Văn M nộp 110.000 đồng, tiền đánh bạc và sử dụng vào mục đích đánh bạc. Nguyễn Thị Phượng N nộp 320.000 đồng, đây là số tiền thu lợi bất chính từ việc N tổ chức đánh bạc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 69/2022/HS-ST ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện H đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị K phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kiều 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022, bị cáo Nguyễn Thị K có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm: Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị K bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Thị K có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo không giam giữ nhưng không cung cấp tình tiết nào mới ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà án sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị K, giữ nguyên phần Quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin được hưởng án treo để có điều kiện chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng cùng các chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Mặc dù bị cáo Nguyễn Thị K đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nhưng chưa hết thời gian để được coi là chưa có tiền sự nhưng bị cáo không biết ăn năn hối cải mà tiếp tục tham gia đánh bạc được thua bằng tiền cùng với Đặng Văn M, Đỗ Văn Út E, Đỗ Thị N1, Phan Thị E1, Võ Thị Thanh T thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Nguyễn Thị K tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh bài 06 lá lựa ăn thua bằng tiền và bị Cơ quan công an bắt tang thu gữ tại chiếu bạc số tiền 130.000 đồng. Tuy số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nhưng do bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này, chưa hết thời gian để được coi là chưa có tiền sự. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Thị K về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, đã có cân nhắc, xem xét về nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đã áp dụng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Thị K có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo không giam giữ nhưng không cung cấp tình tiết nào mới ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà án sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị K, giữ nguyên phần Quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

[4] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo Nguyễn Thị K là hoàn toàn phù hợp nên chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo không giam giữ của bị cáo Nguyễn Thị K. Giữ nguyên phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị K.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị K phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị K 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo Nguyễn Thị K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDTC (Vụ GĐKT 1);
- VKSND Tỉnh;
- Ban nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- TAND huyện H (03 bản);
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- CQCSĐT CA huyện H;
- CQTHAHS Công an Tỉnh;
- CQTHAHS CA huyện H;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CAT;
- Phòng KTNV-THA Tòa án Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu VT, HSVA, (M).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Lê Khắc Thịnh